

Số: 45/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 22 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023

Căn cứ Thông báo số 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai Đề án 06 và tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022; Thông báo số 434/TB-TCTTKĐA ngày 27/01/2023 về kết luận của Bộ trưởng Bộ Công an - Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ; Công văn số 209/TCTTKĐA ngày 01/02/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2023 của các Bộ, ngành, địa phương; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp, hoàn thành các nhiệm vụ Đề án 06 trong năm 2023, kịp thời triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công cuộc chuyển đổi số.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các cấp; phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 bảo đảm đáp ứng yêu cầu đặt ra. Xử lý nghiêm trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân có thái độ cầm chừng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện Đề án 06, đặc biệt trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

4. Sử dụng các điều kiện hạ tầng công nghệ sẵn có của tỉnh và tiếp tục đầu tư, nâng cấp để đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06, bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ theo Kế hoạch 43/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 167/KH-BCĐ ngày 13/12/2022

của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan; trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện với các nhóm nhiệm vụ trọng tâm Đề án 06 trong năm 2023 như sau:

1. Công tác tuyên truyền Đề án 06

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức phù hợp Tạo mã QRcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan. Thời gian: thực hiện thường xuyên.

2. Nhóm tham mưu, chỉ đạo triển khai

2.1. Tham mưu cấp ủy cùng cấp ban hành Chỉ thị hoặc Nghị quyết đẩy mạnh triển khai Đề án trên địa bàn trong năm 2023.

Đơn vị thực hiện: Công an chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND cùng cấp và các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện. Thời gian: tháng 03/2023.

2.2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, đơn vị ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở và các bộ phận trực tiếp thực hiện Đề án 06 tại các cơ quan, đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Thời gian: Thực hiện thường xuyên.

2.3. Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, đồng bộ.

Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện. Thời gian: trong Quý I/2023.

2.4. Tổ chức điều tra cơ bản theo đặc thù dân cư để áp dụng, triển khai Đề án cho phù hợp.

Đơn vị thực hiện: UBND cấp huyện, cấp xã chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện. Thời gian: hoàn thành trước 15/3/2023.

3. Nhóm dịch vụ công

3.1. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, đăng ký sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID để đăng nhập Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan. Thời gian: Thực hiện thường xuyên.

3.2. Các sở, ban, ngành, địa phương chủ động rà soát từng dịch vụ công, đề xuất cơ quan có thẩm quyền cắt giảm các thành phần hồ sơ đã được sử dụng

dữ liệu dân cư (đặc biệt là lĩnh vực Tư pháp, Tài Nguyên và Môi trường) để nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công có sử dụng thông tin về công dân, nhất là thời gian đầu bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện tại các khu chung cư, hệ thống một cửa cấp xã...

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các cấp.

Thời gian: hoàn thành trong Quý I/2023.

3.3. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các cấp có văn bản yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến để giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức đoàn - hội các cấp phối hợp thực hiện. Thời gian: thực hiện trong Quý I/2023.

3.4. Rà soát, điều chỉnh bố trí thiết bị hiện có và đề xuất đầu tư (máy tính, máy scan ...) để thực hiện số hoá dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Đơn vị thực hiện: UBND các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện. Thời gian: thực hiện trong Quý I/2023.

- Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hoá dữ liệu cho cán bộ làm việc tại bộ phận một cửa các cấp.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện theo lộ trình Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ. Thời gian: hoàn thành trước ngày 01/6/2023.

4. Nhóm phát triển kinh tế - xã hội

4.1. Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông. Thời gian: thực hiện thường xuyên.

4.2. Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt.

Đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan. Thời gian: thực hiện thường xuyên.

4.3. Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh nhân dân 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip.

Đơn vị thực hiện: UBND các cấp, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị. Thời gian: thực hiện thường xuyên.

4.4. Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan. Thời gian: thực hiện thường xuyên.

4.5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn.

Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan. Thực hiện thường xuyên.

5. Nhóm phát triển công dân số

Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các đơn vị liên quan. Thời gian: thực hiện thường xuyên.

6. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

6.1. Thực hiện việc số hóa dữ liệu hộ tịch theo Quy trình 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 và Quy trình 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp và Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an. Đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ được giao.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

6.2. Đẩy mạnh triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu của các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể.

Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan. Thời gian: thực hiện thường xuyên.

7. Đảm bảo an ninh, an toàn

Xây dựng Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về An toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về Công nghệ thông tin, đặc biệt là An toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan. Thời gian: Quý I/2023.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các cấp:

1.1. Căn cứ vào chỉ đạo, hướng dẫn của ngành dọc Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh khẩn trương rà soát lại các phần việc chưa hoàn thành trong năm 2022 và 17 nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, xây dựng kế hoạch triển khai có chỉ tiêu và thời gian thực hiện cụ thể sát với tình hình thực tế; chỉ đạo quyết liệt, kiểm tra, đôn đốc tạo chuyển biến rõ nét trong năm 2023.

1.2. Lựa chọn, phân công cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm, năng lực và trình độ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ phụ trách công tác tham mưu, triển khai, thực hiện Đề án 06 của ngành, lĩnh vực quản lý. Định kỳ hàng tuần, hàng tháng và đột xuất, Thủ trưởng cơ quan đơn vị phải kiểm tra đánh giá kết quả, chủ động chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề ra các giải pháp thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch, tiến độ đã đề ra. Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và thành phần họp giao ban Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo và các cuộc họp liên quan để nắm chắc tình hình, thống nhất nội dung chỉ đạo và theo dõi sát sao trong triển khai thực hiện.

1.3. Khẩn trương rà soát những vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính, trong công tác kết nối, liên thông dữ liệu giữa các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị. Giao Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm hành chính công tỉnh) chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành kiểm tra, rà soát lại tất cả những bộ thủ tục hành chính, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế không phù hợp với quy định hiện hành, ảnh hưởng đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, báo cáo và tham mưu các giải pháp cho UBND tỉnh để giải quyết theo thẩm quyền.

1.4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cần thực hiện tốt công tác phối hợp khi có sự vướng mắc trong công tác triển khai, thực hiện, phải lấy người dân làm trung tâm để có những giải pháp khắc phục kịp thời, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và lòng tin trong Nhân dân.

1.5. Chủ động, khẩn trương hoàn thành việc rà soát cơ sở vật chất của đơn vị, có đề xuất đầu tư hiệu quả trang thiết bị, nâng cấp đường truyền, ... đáp ứng yêu cầu trong công tác triển khai, thực hiện hiệu quả Đề án 06. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu chậm đề xuất gây ảnh hưởng đến tiến độ triển khai, thực hiện Đề án 06.

1.6. Đổi mới phương pháp tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về Đề án 06, chú trọng công tác tuyên truyền

trực quan tại các địa bàn công cộng, các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, chung cư và từng khu vực dân cư, đặc biệt là ở bộ phận một cửa các cấp; coi đây là một chuyên đề trọng tâm xuyên suốt trong các cấp, các ngành; trước hết là đối với từng cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và mỗi người dân; cần có biện pháp kiểm tra đánh giá hiệu quả thực tế công tác tuyên truyền đối với từng nhóm đối tượng và xác định trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên truyền Đề án 06. Yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trên địa bàn tỉnh đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử qua ứng dụng VNeID để thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công, coi đây là tiêu chí đánh giá công vụ.

1.7. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh (*giao Sở Tư pháp có trách nhiệm triển khai đến các Văn phòng Công chứng*) triển khai thực hiện nghiêm Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú mà lựa chọn thực hiện sử dụng 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân trên thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, tránh gây phiền hà cho người dân.

1.8. Thường xuyên chỉ đạo, nắm sát mọi tình hình liên quan vấn đề an ninh, an toàn các hệ thống, phải có quy trình chặt chẽ trong sử dụng; thường xuyên báo cáo tình hình công tác bảo đảm an ninh, an toàn trên lĩnh vực quản lý của ngành với UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh; đối với những vấn đề phát sinh gây mất an ninh an toàn, phải báo ngay cho cơ quan Công an, Sở Thông tin và Truyền thông để có biện pháp xử lý kịp thời.

2. Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương hoàn thành Dự án đầu tư đảm bảo an ninh an toàn hệ thống về phần cứng, phần mềm và các loại dịch vụ đảm bảo hoàn thành **trước ngày 30/6/2023** (thay thế giải pháp tạm thời hiện nay), cần phối hợp chặt chẽ với các Cục nghiệp vụ của Bộ Công an và tham khảo các chuyên gia về các giải pháp công nghệ để xác định danh mục, đề cương đầu tư phù hợp, đảm bảo hiệu quả, ổn định và đáp ứng việc kết nối mở rộng nhiều tiện ích trong thời gian tới, tránh tình trạng bị gián đoạn khi phải đầu tư bổ sung.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục lập danh sách, phối hợp tốt với cơ quan Công an cấp huyện, phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC06) tổ chức cấp CCCD gắn chip cho học sinh đủ 14 tuổi trở lên; hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD gắn chip cho 100% học sinh có

độ tuổi sinh các năm 2004, 2005, 2007 và 2008 **trước ngày 30/4/2023** để phục vụ kỳ thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia. Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh, sinh viên sử dụng smartphone để đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID và tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người thân trong gia đình, bạn bè kích hoạt tài khoản định danh điện tử để thực hiện dịch vụ công qua ứng dụng VNeID.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương xây dựng Kế hoạch (hoặc văn bản triển khai) thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; có phân công nhiệm vụ, lộ trình, đề ra giải pháp cụ thể để thực hiện, gửi về Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh) **trước ngày 03/3/2023** để theo dõi, tổng hợp.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phải thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; nắm sát nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ tịch UBND cấp huyện tập trung chỉ đạo các Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã, ấp/khu phố phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các đoàn thể, chính trị, các cơ quan báo, đài phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân, góp phần thực hiện kế hoạch đạt được yêu cầu đề ra.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phải nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) **trước ngày 15 hàng tháng**; Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và tham mưu báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an **trước ngày 20 hàng tháng**. Giao Công an tỉnh theo dõi, thống kê cụ thể các cơ quan, đơn vị, địa phương không thực hiện (hoặc thực hiện không đúng thời hạn) báo cáo, tổng hợp danh sách, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo chấn chỉnh, xử lý.

3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tham mưu UBND tỉnh đưa kết quả thực hiện Đề án 06 là một tiêu chí quan trọng để xem xét, đánh giá công vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân là Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tham mưu kế hoạch thành lập Tổ kiểm tra việc thực hiện Đề án 06/CP để kiểm tra tiến độ

công việc; công tác lãnh đạo, chỉ đạo; vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm phát hiện những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện Đề án để kịp thời có hình thức chấn chỉnh, khắc phục. Theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng hàng năm của các đơn vị, địa phương trong triển khai Đề án 06.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức đoàn thể phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Công an (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Công Ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC, THNC.

**CHỦ TỊCH**
Cao Tiến Dũng